

Ngày soạn:
Ngày dạy:

CHƯƠNG III: PHÂN SỐ
Tiết 69: MỞ RỘNG KHÁI NIỆM VỀ PHÂN SỐ

I. MỤC TIÊU BÀI HỌC:

1. Kiến thức: - HS thấy được sự giống nhau và khác nhau giữa khái niệm phân số đã học ở tiểu học và khái niệm phân số ở lớp 6.
2. Kỹ năng: - Viết được các phân số mà tử và mẫu là các số nguyên.
 - Thấy được số nguyên cũng được coi là phân số với mẫu là 1.
 - Biết dùng phân số để biểu diễn một nội dung thực tế.
3. Thái độ: Có tính cẩn thận, linh hoạt trong tính toán và giải bài tập.

II. CHUẨN BỊ TÀI LIỆU-TBĐH:

1. Chuẩn bị của thầy: SGK, SGV, tài liệu tham khảo, thước thẳng.
2. Chuẩn bị của trò: ĐDHT, SGK, phiếu học tập.

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định tổ chức:
2. Kiểm tra bài cũ: (Không)
3. Bài mới: Giới thiệu các kiến thức trong chương.

Hoạt động của thầy - trò	Nội dung kiến thức cần đạt
<u>Hoạt động 1:</u> Khái niệm phân số GV: Hãy nêu vài ví dụ về phân số và ý nghĩa của tử và mẫu em đã học ở Tiểu học? GV: Vậy $-\frac{3}{4}$ có phải là phân số không? GV: Với việc dùng phân số, ta có thể ghi được kết quả của phép chia hai số tự nhiên cho dù số bị chia có chia hết hay không chia hết cho số bị chia. Chẳng hạn $6 : 3 = 6/3 = 2$ $6 : 5 = 6/5$ GV: Hãy tính : $-6 : 3$; $-6 : 5$ HS: tính vào nháp GV: Làm thế nào để biểu diễn thương phép chia -6 cho 5? Hy suy nghĩ để tìm cách giải quyết. GV: Phân số $-6/5$ có tử và mẫu như thế nào? HS: Tử và mẫu là các số nguyên. GV: Hãy nêu dạng tổng quát của phân số đã học ở Tiểu học? GV: Qua ví dụ trên, phát biểu dạng tổng quát của phân số a/b với $a, b \in \mathbb{Z}$ GV: Chính xác hoá khái niệm. Và ghi	<u>1. Khái niệm phân số</u> <i>Ví dụ:</i> Một cái bánh được chia thành 4 phần bằng nhau, lấy ra 3 phần thì ta nói rằng: “đã lấy $\frac{3}{4}$ cái bánh”. <i>Tổng quát</i> : Người ta gọi $\frac{a}{b}$ với $a, b \in \mathbb{Z}, b \neq 0$ là một phân số, a là tử số (tử), b là mẫu số (mẫu) của phân số

bảng.

GV: Cho HS nêu một số VD về phân số

HS: nêu VD

Hoạt động 2: Tìm hiểu các ví dụ

GV: Nêu ví dụ GSK

GV: Tại sao mẫu số không thể bằng 0?

HS: Vì số 0 nằm dưới mẫu thì phân số không xác định.

GV: Yêu cầu HS làm [?] ; [?] ; [?]

HS: HS làm vào nháp

GV: Chính xác hoá câu trả lời và thông báo nhận xét (SGK).

2. Ví dụ.

$\frac{-2}{3}$; $\frac{3}{5}$; $\frac{1}{4}$; $\frac{-2}{-1}$; $\frac{0}{-3}$... Là những phân số.

[?] Hướng dẫn

Học sinh tự trình bày

[?] Hướng dẫn

Cách viết đúng là a và c.

[?] Hướng dẫn

Mọi số nguyên đều viết được dưới dạng phân số có mẫu là 1.

Nhận xét : Số nguyên a có thể viết là $\frac{a}{1}$

4. Củng cố - Luyện tập:

– GV nhấn mạnh lại khái niệm phân số

– Hướng dẫn học sinh làm các bài tập 1; 2 SGK.

5. Hướng dẫn học sinh học ở nhà:

– Học sinh về nhà học bài và làm bài tập 3; 4; 5 trang 6 SGK

– Chuẩn bị bài mới